

Số: 315/TTr-UBND

An Giang, ngày 19 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện Luật Phí, lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang xem xét, thông qua Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Hiện nay, việc thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang được thực hiện theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang (gọi tắt Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND), đơn vị thu phí là hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Nghị quyết được xây dựng dựa trên căn cứ pháp lý của Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Nay, Thông tư này đã hết hiệu lực từ ngày 13 tháng 01 năm 2020 và được thay thế bằng Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019.

Theo Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành, văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực. Mặt khác, theo điểm a Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm xây dựng đề án thu phí, lệ phí; trình Sở quản lý chuyên ngành (đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh). Trường hợp khoản phí, lệ phí do nhiều tổ chức cùng thực hiện thu; không ban hành văn bản riêng cho từng tổ chức thu phí, lệ phí, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở quản lý chuyên ngành (đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) chủ trì xây dựng đề án.

Để kịp thời đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Đề án quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang là phù hợp và cần thiết, nhằm tạo khung pháp lý rõ ràng, tạo thuận lợi cho việc thu nộp phí được công khai, minh bạch, góp phần thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, đồng thời có cơ sở xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành thay thế Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thiết lập cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, đúng quy định pháp luật về phí và lệ phí.

Đảm bảo chính sách phí công khai, minh bạch, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người nộp phí.

2. Quan điểm chỉ đạo

Nhằm thể chế hóa quy định trong công tác quản lý đất đai, Chính phủ ban hành Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của sửa đổi, bổ sung một số Nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019: Quy định về nghĩa vụ của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đảm bảo đầy đủ, đúng theo quy định và nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước được quy định tại Khoản 3 Điều 7

Thông tư số 85/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Triển khai thực hiện Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 7 năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X và thay thế Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

Thời gian qua, đơn vị chưa tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, do vậy đơn vị chưa có nguồn thu từ khoản phí này.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Sở, ngành và địa phương có liên quan và ý kiến thẩm định của Sở Tài chính đối với dự thảo Đề án quy định mức thu, chế độ thu, miễn nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn chỉnh Đề án số 373/ĐA-STNMT ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục Nghị quyết: gồm có 03 Điều

“Điều 1.

1. Phạm vi điều chỉnh;
2. Đối tượng áp dụng;
3. Mức thu lệ phí;
4. Đối tượng miễn thu lệ phí;
5. Kê khai, nộp, quản lý lệ phí.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành”

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất) trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Đối tượng áp dụng

Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đơn vị thu phí gồm:

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thu phí đối với tổ chức.
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố thu phí đối với hộ gia đình, cá nhân.

c) Mức thu phí

Mức thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: 30.000 đồng/trường hợp.

d) Đối tượng miễn thu phí

- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác có quyền yêu cầu cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm để phục vụ hoạt động chuyên môn thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của cơ quan mình.

- Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên;
- Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.

e) Chế độ nộp, quản lý và sử dụng phí

- Tổ chức thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định.

- Tổ chức thu phí có trách nhiệm niêm yết và thông báo công khai tại điểm thu phí và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị thu phí về tên phí, mức thu, phương thức thu và đối tượng nộp, miễn, giảm thu phí; đăng ký với cơ quan thuế để sử dụng và quyết toán lại thu phí theo quy định hiện hành.

- Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp phí phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang được thực hiện theo hướng dẫn tại Luật Phí và lệ phí, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, Luật Quản lý thuế, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước và Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

3. Tổ chức thực hiện

Sau khi Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang được thông qua sẽ thay thế Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế An Giang, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi của quy định pháp luật về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Sở Tư pháp;
 - Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, P.KTTH, TH.
- (Đính kèm dự thảo Nghị quyết và tài liệu liên quan)*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước